

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 664/2024/HS-PT

Ngày: 19/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hưng;

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Tất Nam;

Ông Trần Quang Minh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Đức Thắng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 690/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Giàng A V phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

Họ và tên: **Giàng A V**; sinh ngày: 15/3/2009, tại: Điện Biên; nơi cư trú: Bản ĐĐ, xã M1, huyện M2, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A C; sinh năm 1982 và bà Sùng Thị T, sinh năm 1984; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/10/2023 cho đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Giàng A C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản ĐĐ, xã M1, huyện M2, tỉnh Điện Biên; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thúy A, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 28/7/2023 và ngày 31/8/2023, Giàng A V, sinh ngày 15/3/2009 đã nhiều lần có hành vi quan hệ tình dục với Sùng Thị S, sinh ngày 06/9/2012, để thoả mãn nhu cầu sinh lý của bản thân, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 28/7/2023, Giàng A V đến nhà Sùng Thị S chơi với Sùng A D (D là anh trai ruột của S và học cùng trường với V), trong nhà lúc này ngoài S, D còn có Sùng A V1, sinh năm 2014 (em của S) và Giàng Thị N, sinh năm 2011 (em họ của V). Mọi người ngồi chơi đến khoảng 22 giờ 35 phút cùng ngày thì cùng nhau đi ngủ. Giàng A V, Sùng A D, Sùng A V1, Giàng Thị N cùng nằm trên chiếc giường ở góc tường phía Đông Bắc, còn Sùng Thị S thì ngủ một mình trên gác. Một lúc sau, V đưa điện thoại cho N cầm xem phim với D và V1, còn V đi lên trên gác và nằm bên trái S, hai người không nói gì với nhau. Khoảng 10 phút sau, V nghiêng người sang phải ôm vào người S, dùng tay phải tụt quần của S đến đầu gối và tự cởi quần của mình ra, nằm đè lên S đang nằm ngửa và đưa dương vật vào âm hộ của S, V quan hệ tình dục với S khoảng 03 phút thì xuất tinh vào âm hộ của S, sau đó hai người tự mặc lại quần và đi ngủ. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/7/2023, V xuống dưới ngủ cùng với D, V1, N và đến sáng hôm sau thì V về nhà. Khi V quan hệ tình dục với S, S có gọi anh trai nhưng do trời mưa to nên không ai nghe thấy, S ngại nên không kể chuyện với ai.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2023, Va cùng với Giàng A L, Giàng A P, Giàng A X đi đến sân bóng gần nhà S chơi, khoảng 05 phút sau thì S cũng đến chơi cùng. Sau đó, mọi người cùng nhau đi ra bờ suối cách sân bóng khoảng 100m để chơi. Do xô đẩy nhau, V dẫm vào chân S, nên S khóc bỏ đi chỗ khác, V cùng với X, L, P đi tìm S. Khoảng 22 giờ ngày 31/8/2023, sau khi tìm thấy S đang ngồi khóc ở bờ suối, V cầm tay S rồi bảo X, L, P đi lên đường cách đó khoảng 15m đợi V. V xin lỗi và ôm S một lúc thì dương vật của V cương cứng lên. V tựa lưng S vào ta luy dương cạnh bờ suối, dùng tay phải tụt quần bên trong váy của S và quần của mình đến đầu gối, rồi dùng tay phải cầm dương vật đưa vào âm hộ của S. V quan hệ tình dục với S được khoảng 01 phút thì xuất tinh vào âm hộ của S. Quan hệ xong, V và S tự mặc quần rồi đi về. Anh trai của S là Sùng A C1, sinh năm 2004 không thấy S ở nhà nên đi tìm nhưng không thấy, sau đó về nhà thì được nghe S kể lại sự việc. Ngày 01/9/2023, Sùng A C1 đã làm đơn trình báo Công an xã M1.

Tại Bản Kết luận giám định số 16/KLTDTE-TTPY ngày 08/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên, kết luận: Tại thời điểm giám định, Sùng Thị S: Trên thân thể không có dấu vết thương tích nên Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên không có căn cứ để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Môi lớn, môi nhỏ, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn: không thấy tổn thương. Màng trinh: hình vành khăn, bờ mép tròn đều mềm mại, không có vết rách. Không thấy tinh trùng trong dịch âm đạo. Không có thai. Không bị nhiễm HIV.

Tại bản kết luận số 518/KLTDADN-PYQG ngày 13 tháng 09 năm 2023 của Viện Pháp y quốc gia - Bộ Y tế, kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết tinh dịch người trên chiếc quần gửi giám định: Âm tính. Không thu được dữ liệu ADN

nam giới từ chiếc quần gửi giám định trên các locus STR, Y-STR đã phân tích nên không thể so sánh với ADN của Giàng A V.

Tại bản kết luận số: 15/KLGĐT-PYQG ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện Pháp y quốc gia – Bộ Y tế, kết luận: Qua kết quả khám lâm sàng, sự phát triển thể chất của cơ thể, sự mọc răng và dấu hiệu cốt hóa các đầu xương qua các phim chụp X-quang, xác định Sùng Thị S có độ tuổi từ 11 năm đến 11 năm 6 tháng (Tại thời điểm giám định ngày 21/9/2023).

Tại bản kết luận số: 14/KLGĐT-PYQG ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện Pháp y quốc gia – Bộ Y tế, kết luận: Qua kết quả khám lâm sàng, sự phát triển thể chất của cơ thể, sự mọc răng và dấu hiệu cốt hóa các đầu xương qua các phim chụp X-quang, xác định Giàng A V có độ tuổi từ 14 năm 03 tháng đến 14 năm 9 tháng (Tại thời điểm giám định ngày 21/9/2023).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 08/5/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự,

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A V phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A V 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 08/5/2024).

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M1, huyện M2, tỉnh Điện Biên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu giải quyết việc bồi thường.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 21/5/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên có quyết định kháng nghị số 892/QĐ-VKS-P2 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích đánh giá nguyên nhân, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, kết luận: Bị cáo Giàng A V bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù và cho bị cáo hưởng án treo là chưa thỏa đáng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, xem xét lại hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên là hợp lệ và trong thời hạn luật định nên được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở để kết luận: Trong ngày 28/7/2023 tại gia đình của Sùng Thị S và ngày 31/8/2023 tại đoạn đường liên bản thuộc địa phận bản ĐĐ, xã M1, huyện M2, tỉnh Điện Biên, Giàng A V đã 02 lần có hành vi giao cấu với Sùng Thị S, để thỏa mãn nhu cầu sinh lý của bản thân.

[2.2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự nhân phẩm, sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó của bị cáo được thực hiện nhiều lần với lỗi cố ý trực tiếp và người bị hại Sùng Thị S, sinh ngày 06/9/2012, khi bị xâm hại mới 10 tuổi 10 tháng 07 ngày (phù hợp với Kết luận giám định Sùng Thị S có độ tuổi từ 11 năm đến 11 năm 6 tháng, tại thời điểm giám định ngày 21/9/2023). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Giàng A V về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” thuộc trường hợp “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.3] Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội mặc dù điều kiện kinh tế khó khăn đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền là 20.000.000 đồng, được người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức thấp nhất và xin cho bị cáo được hưởng án treo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo là người mới từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi; hậu quả của tội phạm không đáng kể; kết quả giám định thể hiện màng trinh không có vết rách, không có thai, không bị nhiễm HIV; sau khi bị hại S bị xâm hại, hai gia đình không có mâu thuẫn gì và tại phiên tòa phúc thẩm đại diện người bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc biệt bị cáo đang là học sinh trung học cơ sở (Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và trung học cơ sở M1), nên căn cứ tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 năm tù và cho hưởng án treo là phù hợp với chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên, được quy định tại khoản 2 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự và nghị quyết về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2.4] Từ những nhận định trên, xét thấy tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết mới, nên không có cơ sở để xem xét đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Do đó, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Về án phí: Vụ án thuộc trường hợp không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, về phần hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A V 03 (Ba) năm tù, về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M1, huyện M2, tỉnh Điện Biên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Vụ án không thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Đại diện hợp pháp của bị cáo (theo đ/c);
- Lưu: HSVA; VP; P.HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Sỹ Hưng

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Tất Nam Trần Quang Minh

Hồ Sỹ Hưng